

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Bản án số: 279/2023/DS-ST

Ngày: 01-8-2023

V/v: Tranh chấp “Hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Mai Lan

Ông Trần Quốc Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thục Đoan – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Hồ Thị Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 14/2023/DSST ngày 10 tháng 01 năm 2023 về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 227/2023/QĐXX- DS ngày 13 tháng 6 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 231/2023/ QĐST- DS ngày 04 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần S.

Địa chỉ: Lầu H, đường N, phường H, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Đoàn Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Số E đường T, phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn theo Giấy ủy quyền số 333/GUQ-CNGV ngày 19/12/2022 (Có đơn xin vắng mặt).

Bị đơn: Bà Đoàn Thị Ngọc H, sinh năm 1975 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số D đường Q, Phường A, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện nguyên đơn ông Đoàn Nguyễn Thanh T1 trình bày:

Ngày 19/03/2021, bà Đoàn Thị Ngọc H có ký với Ngân hàng Thương mại cổ phần S (gọi tắt là Ngân hàng) hợp đồng cho vay kiêm giấy nhận nợ số 202126042030 vay với số tiền 80.000.000 đồng, mục đích vay để tiêu dùng, thời hạn vay là 36 tháng, kỳ trả nợ: hàng tháng, thời điểm trả hết nợ ngày 19/3/2024, phương thức trả nợ: góp đều, lãi theo dư nợ ban đầu. Biện pháp đảm bảo gồm: Bà H hiện đang là kế toán tại trường Tiểu học L1. Sau ký hợp đồng ngân hàng đã giải

ngân số tiền trên cho bị đơn, đến nay bà H đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 37.774.000 đồng.

Quá trình thực hiện hợp đồng bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán Ngân hàng đã tạo điều kiện và nhắc nhở nhiều lần, nhưng bị đơn vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Nay Ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc bà Đoàn Thị Ngọc H phải thanh toán cho ngân hàng tổng số tiền tạm tính tới ngày 01/8/2023 là 50.078.725 đồng, trong đó:

- Nợ gốc : 42.226.000 đồng
- Lãi trong hạn, lãi quá hạn: 7.570.578 đồng
- Lãi phạt: 282.147 đồng

Và bà Đoàn Thị Ngọc H có trách nhiệm phải thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 02/8/2023 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng;

Trường hợp Bà Đoàn Thị Ngọc H không trả được nợ, đề nghị Ban giám hiệu trường Tiểu học Lê Thị Hồng G trích lương hàng tháng của bà H để trả nợ cho Ngân hàng theo Hợp đồng liên kết số 101/HĐLK ký ngày 05/12/2013 giữa Ngân hàng TMCP S chi nhánh G1 và trường Tiểu học L1.

Bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án; giấy triệu tập; các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa, nhưng bị đơn không giao nộp cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ kèm theo đồng thời vắng mặt không có lý do trong suốt quá trình tố tụng và tại phiên tòa.

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần S do ông Đoàn Nguyễn Thanh T1 là đại diện theo ủy quyền có đơn xin vắng mặt tuy nhiên ông vẫn giữ yêu cầu buộc bà Đoàn Thị Ngọc H phải trả số tiền 50.078.725 đồng, tính đến ngày 01/8/2023 trong đó:

- Nợ gốc : 42.226.000 đồng
- Lãi trong hạn, lãi quá hạn: 7.570.578 đồng
- Lãi phạt: 282.147 đồng

Bà Đoàn Thị Ngọc H có trách nhiệm phải thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 02/8/2023 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

Thời hạn thanh toán: Thanh toán một lần ngay sau khi có bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp Bà Đoàn Thị Ngọc H không trả được nợ, đề nghị Ban giám hiệu trường Tiểu học Lê Thị Hồng G trích lương hàng tháng của bà H để trả nợ cho Ngân hàng theo Hợp đồng liên kết số 101/HĐLK ký ngày 05/12/2013 giữa Ngân hàng TMCP S chi nhánh G1 và trường Tiểu học L1.

Bà Đoàn Thị Ngọc H là bị đơn vắng mặt tại phiên tòa mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng, đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn, bị đơn chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về Hợp đồng tín dụng. Bị đơn cư trú tại quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2]. Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn bà H đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà H theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3]. Về nội dung tranh chấp:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về nợ gốc:

Căn cứ vào Hợp đồng cho vay kiêm giấy nhận nợ số 202126042030 ngày 19/3/2021 đã ký giữa Ngân hàng S với bà Đoàn Thị Ngọc H cho thấy việc giao kết hợp đồng tín dụng giữa các bên là có thật. Nội dung các bên thỏa thuận trong hợp đồng phù hợp với các quy định của pháp luật tại các Điều 91 và 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ngân hàng cho bà H vay 80.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng. Sau khi vay, bà H đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 37.774.000 đồng. Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng bà H vẫn không có thiện chí trả nợ. Do bà H vi phạm nghĩa vụ về thời gian thanh toán nợ gốc theo như hợp đồng đã ký kết vì vậy yêu cầu của Ngân hàng buộc bà H phải trả số tiền nợ gốc là 42.226.000 đồng là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về nợ lãi:

Căn cứ khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 17/6/2010 và được sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định "... Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật".

Căn cứ Thông tư 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 hướng dẫn Tổ chức tín dụng cho vay bằng đồng Việt Nam đối với khách hàng theo lãi suất thỏa thuận.

Hội đồng xét xử nhận thấy việc thỏa thuận lãi suất giữa các bên là phù hợp với quy định của pháp luật. Theo đó bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền lãi tính đến ngày 01/8/2023 gồm: Lãi trong hạn, lãi quá hạn: 7.570.578 đồng, L phạt: 282.147 đồng là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với yêu cầu thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 02/8/2023 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu này của nguyên đơn là phù hợp với thỏa thuận của hai bên và phù hợp với

quy định của pháp luật nên có cơ sở để chấp nhận.

Xét thấy, việc nguyên đơn yêu cầu trả số tiền trên làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử nhận thấy số tiền trên bị đơn nợ nguyên đơn đã lâu đến nay chưa trả là gây thiệt hại rất nhiều cho nguyên đơn. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn phải thanh toán số tiền trên một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Theo thỏa thuận giữa các bên đương sự về biện pháp bảo đảm cho nghĩa vụ vay: bà H hiện đang là kế toán tại trường Tiểu học L1, giữa Ngân hàng TMCP S chi nhánh G1 và trường Tiểu học L1 có ký Hợp đồng liên kết số 101/HĐLK ký ngày 05/12/2013, trường hợp Bà Đoàn Thị Ngọc H không trả được nợ, ngân hàng đề nghị Ban giám hiệu trường Tiểu học Lê Thị Hồng G trích lương hàng tháng của bà H để trả nợ cho Ngân hàng. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu này của nguyên đơn là phù hợp với thỏa thuận của các bên, phù hợp với quy định của pháp luật nên có cơ sở để chấp nhận.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí. Hoàn trả 1.101.838 đồng, tiền tạm nộp án phí cho nguyên đơn. Bị đơn phải chịu án phí tương đương với phần yêu cầu của nguyên đơn đối với bị đơn được Tòa án chấp nhận là 50.078.725 đồng. Do đó bị đơn phải chịu án phí là 2.503.936 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 5, khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 217, Điều 219, Điều 220, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 235, Điều 271, Điều 273, Điều 278 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 17/6/2010 và được sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Căn cứ các Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Thông tư số 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 hướng dẫn Tổ chức tín dụng cho vay bằng đồng Việt Nam đối với khách hàng theo lãi suất thỏa thuận;

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014);

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc bà Đoàn Thị Ngọc H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S tổng số tiền nợ tính đến ngày 01/8/2023 là 50.078.725 đồng (Năm mươi triệu không trăm bảy mươi tám nghìn bảy trăm hai mươi lăm đồng) theo Hợp đồng cho vay kiêm giấy nhận nợ số 202126042030 ngày 19/3/2021. Trong đó gồm:

- Nợ gốc là: 42.226.000 đồng;
- Lãi trong hạn, lãi quá hạn: 7.570.578 đồng;
- Lãi phạt: 282.147 đồng, trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm bị đơn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Thời hạn thanh toán: Thanh toán một lần ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật, thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp Bà Đoàn Thị Ngọc H không trả được nợ, Ngân hàng thương mại cổ phần S được quyền đề nghị Ban giám hiệu trường Tiểu học Lê Thị Hồng G trích lương hàng tháng của bà H để trả nợ cho Ngân hàng theo Hợp đồng liên kết số 101/HĐLK ký ngày 05/12/2013 giữa Ngân hàng TMCP S chi nhánh G1 và trường Tiểu học L1.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn bà Đoàn Thị Ngọc H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.503.936 đồng (Hai triệu năm trăm lẻ ba nghìn chín trăm ba mươi sáu đồng).

H1 lại 1.101.838 đồng (Một triệu một trăm linh một nghìn tám trăm ba mươi tám đồng) tiền tạm nộp án phí cho nguyên đơn theo biên lai thu số AA/2022/0012499 ngày 10/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp.

3. Về nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận :

- VKSND quận Gò Vấp;
- Chi cục THA quận Gò Vấp;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Quỳnh Trang